

Số: 87/2021/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 12 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh
Hưng Yên ban hành thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 194/TTr- SLĐTBXH ngày 20/10/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ 13 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội, gồm:

1. Chỉ thị số 34/1997/CT-UBND ngày 23/8/1997 của UBND tỉnh về việc tổ chức công tác định mức lao động đơn giá tiền lương trong các doanh nghiệp nhà nước.

2. Chỉ thị số 43/1997/CT-UBND ngày 24/11/1997 của UBND tỉnh về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội.

3. Chỉ thị số 06/1999/CT-UBND ngày 19/3/1999 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bảo hộ lao động trong tình hình mới.

4. Chỉ thị số 22/1999/CT-UBND ngày 26/8/1999 của UBND tỉnh về việc phối hợp thực hiện Nghị định 36/CP với việc tham gia bảo hiểm tại địa phương

5. Chỉ thị số 29/1998/CT-UBND ngày 05/12/1998 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị lạm dụng sức lao động.

6. Chỉ thị số 06/2000/CT-UBND ngày 03/4/2000 của UBND tỉnh về việc làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc đời sống thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng và giải quyết tồn đọng về chính sách liệt sĩ.

7. Chỉ thị số 14/2000/CT-UBND ngày 23/5/2000 của UBND tỉnh về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm.

8. Chỉ thị số 15/2000/CT-UBND ngày 06/6/2000 của UBND tỉnh về việc giải quyết chế độ chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến từ 15-7-1950 đến 30-4-1975.

9. Quyết định số 218/1999/QĐ-UB ngày 10/02/1999 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định tạm thời việc tuyển chọn lao động đi làm việc có thời hạn, nâng cao tay nghề ở nước ngoài.

10. Quyết định số 747/2003/QĐ-UB ngày 7/4/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời việc tuyển chọn, sử dụng và quản lý lao động, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

11. Quyết định số 20/2009/QĐ-UBND ngày 12/10/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp về việc cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh & Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

12. Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về việc quy định mức đóng góp đối với người cai nghiện tự nguyện trên địa bàn tỉnh.

13. Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh mức trợ cấp nuôi dưỡng tập trung, mức hỗ trợ chi phí mai táng và một số chế độ khác cho đối tượng sống trong các cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2021.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin- Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^T.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TK. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Hưng